

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2013/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 7 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 18/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 16/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 8, Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 28 tháng 6 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 12; điều chỉnh Khoản 4 thành Khoản 3 Điều 12 và sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Ban soạn thảo, Tổ soạn thảo hoặc cá nhân được giao soạn thảo dự thảo quyết định, chỉ thị có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3, Điều 5 Quy định này và tổ chức nghiên cứu nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính, thì phải tổ chức đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (viết tắt là Nghị định số 63/2010/NĐ-CP), khoản 3 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (viết tắt là Nghị định số 48/2013/NĐ-CP).

3. Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo quyết định, chỉ thị thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Quy định này; chỉ đạo Ban soạn thảo, Tổ soạn thảo hoặc cá nhân được giao soạn thảo dự thảo quyết định, chỉ thị thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều này”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 13, như sau:

“Điều 13. Lấy ý kiến tham gia, thẩm định dự thảo quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Lấy ý kiến tham gia:

a) Việc lấy ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức hữu quan, đối tượng chịu sự tác động của quyết định, chỉ thị thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy định này.

b) Đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính, ngoài việc tổ chức lấy ý kiến theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi lấy ý kiến của Sở Tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP.

2. Thẩm định dự thảo quyết định, chỉ thị:

a) Nguyên tắc thẩm định, thời hạn thẩm định quyết định, chỉ thị thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 4, Điều 7 Quy định này.

b) Hồ sơ thẩm định:

Ngoài các thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2, Điều 7 Quy định này, đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản phải gửi bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính và giải trình về việc tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp đối với quy định về thủ tục hành chính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

Sở Tư pháp không tiếp nhận hồ sơ gửi thẩm định nếu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính chưa có bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính và ý kiến góp ý của Sở Tư pháp quy định tại khoản 1 Điều này.

c) Nội dung thẩm định thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 7, Quy định này. Đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính, Sở Tư pháp phải xem xét, thẩm định các tiêu chí quy định tại Điều 10 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP.

d) Báo cáo kết quả thẩm định.

Kết quả thẩm định dự thảo quyết định, chỉ thị phải được thực hiện bằng văn bản. Đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính, trong báo cáo thẩm định Sở Tư pháp phải bổ sung kết quả thẩm định quy định về thủ tục hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP.

đ) Trách nhiệm của cơ quan thẩm định, cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo quyết định, chỉ thị thực hiện theo quy định tại khoản 6, Điều 7 Quy định này.”

3. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 14 như sau:

“a) Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quyết định, chỉ thị. Nội dung tờ trình nêu rõ: sự cần thiết phải ban hành quyết định, chỉ thị; quá trình soạn thảo; việc lấy ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan và đối tượng chịu sự tác động của quyết định, chỉ thị; lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản quy định về thủ tục hành chính; kết quả lấy ý kiến thẩm định và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, giải trình về những nội dung không tiếp thu và nêu rõ lý do không tiếp thu; những nội dung còn có ý kiến khác nhau.”

4. Sửa đổi Điểm đ Khoản 1 Điều 17, như sau:

“đ) Thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc phạm vi quản lý của ngành theo quy định của Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.”

5. Bãi bỏ Điểm c Khoản 5 Điều 17.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/7/2013.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- VP Đoàn đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TAND tỉnh;
- Báo Tuyên Quang, Đài PT&TH tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 2;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Phòng tin học- Công báo, VP UBND tỉnh;
- Các Trưởng, Phó TP, các CV;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Châu Văn Lâm